TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 26 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:* Ông Phan Long Ca.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hưng và ông Vũ Đức Minh.
- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa*:* Ông Điểu SMi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuy Đức.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Công T; Sinh 1996; tại tỉnh Đắk Nông; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Tuy Đ, xã Đắk Buk S, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: kinh; con ông Vũ Công H (sinh năm 1960) và bà Trần Thị T (sinh năm 1963); bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Đức – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Văn A, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Tuy Đ, xã Đắk Buk S, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Công H và Bà Trần Thị T (Bố, mẹ của bị cáo Vũ Công T), sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Tuy Đ, xã Đắk Buk S, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/8/2019, Vũ Công T rủ Nguyễn Sỹ S và Nguyễn Văn B đến quán cà phê Hồng V, thuộc thôn Tuy Đ, xã Đắk Buk S, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N để uống cà phê thì cả hai đồng ý. Tý điều khiển xe mô tô biển số 17H8-4018 chở S, còn B điều khiển xe mô tô (không xác định biển số) đi phía sau. Khi đến quán cà phê Hồng V, T nhìn thấy Trần Văn A đang ngồi xem đánh cờ tướng cùng anh Nguyễn P, cháu Đào Thị Huyền T, anh Phạm Văn K, anh Đinh Đại H, anh Nguyễn Văn K và anh Nguyễn Văn N. Do trước đó, T và A có xảy ra cãi nhau nên Vũ Công T lấy 01 con dao (kích thước dài khoảng 50 cm, cán dao bằng

gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, dao để sẵn trên xe mô tô) dấu sau lưng đi vào trong quán. Khi đến vị trí của Trần Văn A, T cầm dao bằng tay phải chém chéo một nhát theo hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái trúng vào cẳng tay trái của Trần Văn A gây thương tích. Trần Văn A đứng dậy dùng tay phải lao đến đấm liên tiếp nhiều cái vào mặt T làm T lùi ra. Sau đó, T tiếp tục cầm dao bằng tay phải lao đến chém hai nhát theo hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái trúng bàn tay phải và thái dương trái của Trần Văn A gây thương tích. Trần Văn A dùng hai tay giữ vai của T lại, T tiếp tục cầm dao bằng tay phải đâm một nhát theo hướng từ trước ra sau trúng vào vùng bụng bên trái của Trần Văn A gây thương tích. Do bị thương nên Trần Văn A buông T ra, T cầm dao bỏ về và vứt dao tại rẫy nhà T tại thôn Tuy Đ, xã Đắk Buk S, huyện Tuy Đ rồi bỏ trốn, còn Trần Văn A được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 222/TgT, ngày 26/8/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Trần Văn A bị thủng dạ dày đã phẫu thuật, không gây biến dạng dạ dày tỷ lệ 31%; Sẹo vết thương phần mềm, số lượng nhiều, kích thước lớn, trung bình và nhỏ, tỷ lệ 11% cộng lùi = 7,59%. Tổng tỷ lệ là 31% + 7,59% = 38,59% làm tròn = 39%. Vết thương thấu bụng, thủng dạ dày là do bị đâm bằng vật sắc nhọn hướng từ trước ra sau, các vết thương ở đầu và hai tay là do bị chém bằng vật sắc.

* Về vật chứng vụ án:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển số 17H8-4018 cho ông Vũ Công H là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 con dao dài khoảng 50cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không xem xét xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị can đã tích cực tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền là15.000.000 đồng, người bị hại yêu cầu bị can bồi thường thêm 85.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra bị can đã tích cực tác động gia đình bồi thường sửa chữa, khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại cáo trạng số: 37/CTr -VKS, ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Vũ Công T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Bị hại, người làm chứng thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng sự thật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/8/2019, tại quán cà phê Hồng V, thuộc thôn Tuy Đ, xã Đắk Buk S, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N vì mâu thuẫn nhỏ nhặt Vũ Công T đã có hành vi dùng 01 con dao (loại dao có kích thước dài khoảng 50 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại) chém nhiều nhát vào người anh Trần Văn A làm anh Trần Văn A bị thương tích với tỷ lệ là 39%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"*. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tuy nhiên trước khi vụ án đưa ra xét xử bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ chi phí thuốc men, tổn thất tinh thần cũng như tổn thất về sức khỏe cho bị hại; Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; Gia đình bị cáo có ông Vũ Công H và bà Vũ Thị S là ông bà nội được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Vũ Công T từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/9/2019.

* Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển số 17H8-4018 cho ông Vũ Công H là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 con dao dài khoảng 50 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không xem xét xử lý.

* Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí thuốc men, chi phí điều trị, tổn thất sức khỏe, tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý khác cho bị hại anh Trần Văn A với số tiền 73.800.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường thiệt hại và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Phần tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi đã gây ra, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo cũng như pháp luật buộc bị cáo phải biết được rằng sức khỏe và tính mạng của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Song do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác do có mâu thuẫn trước đó với bị hại nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/8/2019, tại quán cà phê Hồng V, thuộc thôn Tuy Đ, xã Đắk Buk S, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk N vì mâu thuẫn nhỏ nhặt Vũ Công T đã có hành vi dùng 01 con dao (loại dao có kích thước dài khoảng 50 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại) chém nhiều nhát vào người anh Trần Văn A làm anh Trần Văn A bị thương tích với tỷ lệ là 39%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"*. Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp *"Dùng hung khí nguy hiểm"và "Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm a,i khoản 1, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

"Điều 134 – BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm, hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm:

...

i, Có tính chất côn đồ;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh Trần Văn A. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ chi phí thuốc men, chi phí điều trị, tổn thất sức khỏe, tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý khác cho bị hại anh Trần Văn A với số tiền 73.800.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường thiệt hại và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Trước khi phạm tội bị cáo là người dân lương thiện, chưa có tiền án, tiền sự. Đối với gia đình bị cáo có ông Vũ Công H và là bà Vũ Thị S là ông bà nội được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Đối với Nguyễn Sỹ S và Nguyễn Văn B đi cùng với Vũ Công T đến quán cà phê Hồng V mục đích để uống cà phê, không bàn bạc trao đổi trước và không biết việc T dùng dao chém anh Trần Văn A gây thương tích nên không có căn cứ để xử lý trước pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án: Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển số 17H8-4018 cho ông Vũ Công H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 con dao dài khoảng 50 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không xem xét xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí thuốc men, chi phí điều trị, tổn thất sức khỏe, tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý khác cho bị hại anh Trần Văn A với số tiền 73.800.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của bị cáo nên cần chấp nhận, vì vậy không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 73.800.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan ông Vũ Công H và bà Trần Thị T (Bố, mẹ của bị cáo) không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này, đây là sự tự nguyện của người có quyền lợi liên quan nên cần chấp nhận, vì vậy không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Công T phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Công T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Vũ Công T 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/9/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc bị cáo Vũ Công T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Long Ca

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ